TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HSST
Ngày 28/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiển.
2. Bà Nguyễn Thị Là.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:Ông Phan Vũ Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2022/HSST ngày 09tháng 9năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế A, sinh ngày 27/5/1992tại Thái Bình; nơicư trú: Thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1969(đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972 (bà N hiện đang cư trú tại Hàn Quốc); có vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1996 và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không;bị tạm giữ từ ngày 25/4/2022 đến ngày 01/5/2022 chuyển tạm giam (có mặt tại phiên tòa).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (có mặt tại phiên tòa).

- Anh Lại Anh T2, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn A2, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Xuân Đ sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn A2, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

**** Người chứng kiến:***

- Ông Bùi Văn A2, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn A2, xã H, huyện Đ, tỉnh

Thái Bình (vắng mặt).

- Ông Đỗ Trọng T3, sinh năm 1951; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế A là người sử dụng ma tuý. Tối ngày 24/4/2022,Nguyễn Thế Ađi chơi ở nhà bạn về đến xã Đ thì tiếp tục đi bằng Taxi đến khu vực cầu Bo, phường H thành phố Thái Bình mục đích tìm mua ma tuý Ketamine về sử dụng. Do một số người nghiện kể lại tại khu vực đê sông Trà Lý gần cầu Bo thuộc khu vực phường Hthành phố Thái Bình có người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người cao gầy có ma túy bán nên Thế A đến để mua ma túy. Đến nơi, Thế A tìm gặp được người đàn ông này và mua được 01 (một) túi nilon loại có nắp cài, bên trong có chứa ma túy Ketamin là chất bột màu trắng dạng cục với giá một triệu đồng. Sau đó, Thế A cầm túi ma tuý cho vào túi quần đang mặc rồi đi bộ ra đường Võ Nguyên Giáp đón taxi về nhà. Về đến nhà, chỉ có một mình Thế A ở nhà (vợ và con của Thế A đang ở nhà bố mẹ vợ tại xã Đ). Thế A lấy 01 tờ giấy trắng cuốn thành ống dài khoảng 6,5cm, lấy 01 đĩa sứ, 01 bật lửa gas có sẵn trong nhà để phục vụ cho việc sử dụng ma tuý. Sau đó, Thế A lấy bật lửa gas hơ nóng đáy đĩa, sau đó đổ 1/3 gói ma tuý Ketamine ra đĩa, rồimở ví lấy thẻ Căn cước công dân của mình chà đi chà lại phần ma tuý trong đĩa thành dạng bột mịn, thường gọi là xào Ke. Số còn lại Thế A để ở túi quần bên phải đang mặc.Sau đó,Thế A gạt (kẻ) ma tuý thành 02 đường mỏng, dài khoảng 5cm rồi dùng ống hút giấy đã cuộn trước đó hít qua mũi vào cơ thể. Sử dụng ma tuý xong, Thế Amở nhạc sàn trong ứng dụng Youtube trong điện thoại Iphone 7plus của mình được kết nối với tivi và hệ thống âm thanh ở phòng khách để nghe nhạc. Đĩa ma túy sử dụng xong Thế A để ở dưới đệm phòng khách.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Lại Anh T2là bạn cùng xã với Thế A đi về qua, nghe thấy tiếng nhạc nên vào nhà Thế A chơi. Thấy Tuấn đến, Thế A đi ra cửa để nói chuyện. Đến 20 giờ 45 phút thì Thế A gọi điện cho Nguyễn Xuân Đlà bạn của Thế A và T2 rủ đến nhà chơi. Khoảng 10 phút sau Đđiều khiển xe mô tô đến. Thế A, T2 và Đ cùng vào gian phòng khách nhà Tuấn A để uống bia, nghe nhạc. Lúc này, Thế A nảy sinh ý định rủ T2 và Đ cùng sử dụng ma túy. Thế A lấy túi Ketamin trong túi quần ra đổ ra đĩa sứ vừa sử dụng Ketamine trước đó, dùng căn cước công dân xào ke, chia thành 02 đường nhỏ, dùng ống hút hít 02 đường cho T2 và Đ nhìn thấy. Sau đó, Thế A dùng căn cước công dân tiếp tục chia ma túy thành 02 đường nhỏ nữa đưa cho T2 và nói "Chơi đi". T2 cầm đĩa hít xong 2 đường ke này. Thế A tiếp tục dùng căn cước công dân chia ma túy thành 02 đường nữa đưa cho Đ và cũng nói "Chơi đi". Đ cầm đĩa, dùng ống hút hít xong 02 đường ke này. Số ma tuý còn lại ở túi ni long Thế A để cạnh đĩa sứ mục đích để cho cả 3 người sử dụng chung. Sau khi sử dụng ma túy xong, Thế A, T2 và Đ cùng nằm ra đệm được trải giữa nhà nghe nhạc và ngủ. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp cùng Công an xã H tuần

tra, phát hiện bắt quả tang, mời ông Bùi Văn A2và ông Đỗ Trọng T3cùng trú tại xã Hà Giang đến chứng kiến sự việc. Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) đĩa sứ hình tròn, đường kính 18 cm, mặt trên có in hình hoa văn, mép đĩa hình răng cưa. Trên đĩa có: 01 (một) túi nilon nhỏ trong suốt có nắp cài bằng nhựa bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, 01 (một) ống hút được cuộn bằng giấy dài khoảng 6,5cm và 01 (một) thẻ căn cước công dân số 034092002560 mang tên Nguyễn Thế A. Kiểm tra trên mặt đĩa, thẻ căn cước công dân và trong ống hút đều có bám dính chất bột tinh thể màu trắng. 01 (một) bật lửa gas màu đỏ nhãn hiệu Hoa Việt, 01 (một) tivi màu đen nhãn hiệu TCL,01 (một) âm ly màu đen nhãn hiệu JAGUAR, 01 (một) loa trầm màu nâu nhãn hiệu CAF, 02 (hai) loa màu đen nhãn hiệu PIONEER, 01 (một) điện thoại đi động IPHONE 7 plus của Nguyễn Thế A; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu XIAOMI Redmi Note 9 của Nguyễn Xuân Đ. Tổ công tác tiến hành niêm phong 01 (một) túi nilon nhỏ trong suốt có nắp cài bằng nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng (Thế A khai là Ketamine sử dụng còn lại) vào một phong bì thư ký hiệu M1; niêm phong 01 (một) đĩa sứ hình tròn, 01 (một) ống hút được cuộn bằng giấy dài khoảng 6,5 cm và 01 (một) căn cước công dân số 034092002560mang tên Nguyễn Thế A vào một phong bì ký hiệu M2; lấy mẫu nước tiểu của Thế A, T2 và Đ niêm phong vào chai nhựa. Sau đó, tổ công tác đã giải 3 đối tượng về trụ sở UBND xã H lập biên bản.

Tại bản Kết luận giám định số 134/KL-KTHS(MT) ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon nhỏ trong suốt, ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,4379*(Không phẩy bốn nghìn ba trăm bảy mươi chín gam)*; chất bột dạng tinh thể màu trắng bám dính trên đĩa sứ, ống hút và trên căn cước công dân, ký hiệu M2 gửi giám định là ma tuý, loại Ketamine, không xác định được khối lượng (do lượng bám dính quá ít); Tại bản Kết luận số 135/KL-KTHS(MT), ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Các mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Thế A, Lại Anh T2, Nguyễn Xuân Đ đều chứa sản phẩm chuyển hóa của ma túy, loại Ketamine.

- Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Thế Athành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

Các tài sản mà cơ quan Công an quản lý khi bắt giữ bị cáo gồm: 01 tivi màu đen nhãn hiệu TCL, 01 âm ly màu đen nhãn hiệu JAGUAR, 01 loa trầm màu nâu nhãn hiệu CAF, 02 loa màu đen nhãn hiệu PIONEER, 01 điện thoại đi động IPHONE 7 plus. Đây đều là tài sản chung của bị cáo và vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị D; bị cáo nhất trí việc cơ quan Công an đã trả lại các tài sản đó cho vợ bị cáo. Thẻ căn cước công dân số 034092002560 là giấy tờ tùy thân của bị cáo, bị cáo đề nghị được nhận lại.

- Lời khai của người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan là anh Lại Anh T2 và anh Nguyễn Xuân Đthể hiện: Đêm ngày 24/4/2022, tại nhà của Nguyễn Thế A; Thế A chuẩn bị ma túy loại Ketamine và chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy từ

trước, sau đó Thế A trực tiếp sử dụng ma túy làm mẫu cho T2 và Đ xem và lần lượt đưa ma túy mời T2 và Đ sử dụng. Khoảng 22 giờ 30 phút thì bị lực lượng Công an vào bắt giữ.

Chị Nguyễn Thị D khai: Tối ngày 24/4/2022 chị cho con lên nhà bố mẹ đẻ ở xã Đ, huyện Đ chơi nên không biết Thế A chồng chị và các đối tượng sử dụng ma túy tại nhà của vợ chồng chị. Các tài sản mà cơ quan Công an quản lý gồm: 01 tivi màu đen nhãn hiệu TCL, 01 âm ly màu đen nhãn hiệu JAGUAR, 01 loa trầm màu nâu nhãn hiệu CAF, 02 loa màu đen nhãn hiệu PIONEER, 01 điện thoại đi động IPHONE 7 plus. Đây đều là tài sản chung của Thế A và chị. Cơ quan Công an đã trả lại cho chị các tài sản trên, trong tình trạng tài sản còn nguyên vẹn.

- Lời khai của người chứng kiến là ông Bùi Văn A2 và ông Đỗ Trọng T3thể hiện: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/4/2022, tại nhà của Nguyễn Thế A, ở thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; ông A2 và ông T3đã chứng kiến việc Công an huyện Đ và Công an xã H bắt giữ các đối tượng là Nguyễn Thế A, Lại Anh T2 và Nguyễn Xuân Đ; các đối tượng khai nhận vừa sử dụng ma túy loại Ketamine; lực lượng Công an đã thu giữ và niêm phong ma túy cùng dụng cụ mà các đối tượng dùng sử ma túy theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSĐH ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố Nguyễn Thế A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Thế Atheo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thế A từ 07năm tù đến 07 năm 06tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Nguyễn Thế A.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2; điểm a, b khoản 3Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 134/KL-KTHS (mẫu M1); 01 đĩa sứ, 01 ống hút niêm phong trong phong bì số 134/KL-KTHS (mẫu M2)của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu Hoa Việt.

+ Trả lại cho Nguyễn Thế A01 căn cước công dân số 034092002560mang tên Nguyễn Thế A, niêm phong trong phong bì số 134/KL-KTHS (mẫu M2)của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế Aphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị D không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 22 giờ 30 phút ngày 24/4/2022;các bản ảnh hiện trường, bản ảnh vật chứng biên bản niêm phong vật chứng; bản Kết luận số 134/KL-KTHS(MT) và số 135/KL-KTHS(MT) ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị D, anh Lại Anh T2 và anh Nguyễn Xuân Đ; lời khai của người chứng kiến làông Bùi Văn A và ông Đỗ Trọng T3; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thế A là người sử dụng ma túy, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện.Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/4/2022 tại nơi ở của Nguyễn Thế A, ở thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Thế A đã có hành vi mua ma tuý, loại Ketamine về và chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy gồm: 01đĩa sứ, 01 bật lửa gas, 01 ống hút và trực tiếp dùng căn cước công dân của mình nghiền ma túy thành các đường nhỏ và trực tiếp sử dụng ma túy làm mẫu cho Lại Anh T2 và Nguyễn Xuân Đ xem và lần lượt đưa ma túy mời T2 và Đ sử dụng. Nguyễn Thế A đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Điều 255. T*ội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như sau:*

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Hậu quả mà bị cáo gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật, đây là bài học cho bị cáo và những người mắc nghiện ma túy, phạm các tội về ma túy.

[4]. Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết địnhmức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định và cho T2, Đ sử dụng ma túy không vì mục đích lợi nhuận. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6].Đối với Lại Anh T2 và Nguyễn Xuân Đ là người cùng sử dụng trái phép chất ma tuý với Thế A. T2 và Đ không thuộc đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện, ngày 20/7/2022 Cơ quan điều tra đã Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" bằng hình thức phạt tiền là phù hợp pháp luật.

[7]. Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và một số công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy.

Các tài sản gồm: 01 tivi màu đen nhãn hiệu TCL, 01 âm ly màu đen nhãn hiệu JAGUAR, 01 loa trầm màu nâu nhãn hiệu CAF, 02 loa màu đen nhãn hiệu PIONEER, 01 điện thoại đi động IPHONE 7 plus quản lý từ bị cáo; đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thị D,nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị D vợ của bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu XIAOMI Redmi Note 9 quản lý của Nguyễn Xuân Đ là tài sản cá nhân của anh Đức không liên quan đến vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Đ là phù hợp.

[8]. Về nguồn gốc ma tuý: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố : Bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Áp dụngđiểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thế A07 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/4/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Nguyễn Thế A.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 134/KL-KTHS (mẫu M1); 01 đĩa sứ, 01 ống hút niêm phong trong phong bì số 134/KL-KTHS (mẫu M2)của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu Hoa Việt.

- Trả lại cho Nguyễn Thế A01 căn cước công dân số 034092002560mang tên Nguyễn Thế A, niêm phong trong phong bì số 134/KL-KTHS (mẫu M2)của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứngtrên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày09/9/2022).

- Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại:

+ Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình01 tivi màu đen nhãn hiệu TCL, 01 âm ly màu đen nhãn hiệu JAGUAR, 01 loa trầm màu nâu nhãn hiệu CAF, 02 loa màu đen nhãn hiệu PIONEER, 01 điện thoại đi động IPHONE 7 plus.

+ Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu XIAOMI Redmi Note 9.

3. Về án phí:Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Nguyễn Thế Aphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:Bị cáo ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày (kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với người có mặt tại phiên tòa; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đối với người vắng mặt tại phiên tòa)

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND H.Đông Hưng;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS H.Đông Hưng;*
- *Công an H.Đông Hưng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, cơ quan.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Kiên Trung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 25 tháng 6 năm 2019.

Tại:Phòng nghị án của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng (Đặt tại trụ sở UBND xã Đông Sơn)

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiển.

2. Bà Phan Thị Thúy Hà.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2019/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn Chuẩn, sinh ngày 22/12/1982 tại Thái Bình; hộ khẩu thường trú: thôn Tứ, xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; nơi ở hiện nay: Số nhà 40, ngõ 07, đường Doãn Khuê, tổ 01, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Chuẩn phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụngđiểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 2, 3 Điều 35; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn Chuẩn 01 năm 09 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2019.

Phạt bổ sung Phạm Văn Chuẩn 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Herointhu của Phạm Văn Chuẩn được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 107/KLGĐ- PC09 ngày 04/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứngtrên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông hưng ngày22/5/2019).

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Phạm Văn Chuẩn phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

4. Về các vấn đề khác:

- Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Quyết định tạm giam bị cáo Phạm Văn Chuẩn để đảm bảo thi hành án, thời hạn là: 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 25/6/2019.

- Về quyền kháng cáo:Bị cáo được quyền khá ng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

Biên bản nghị án kết thúc lúc 09 giờ 15 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2019 đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**